

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
BỆNH VIỆN MẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22 /TB-BVM

Hung Yên, ngày 22 tháng 1 năm 2025

V/v Yêu cầu báo giá đối với gói thầu
mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm y tế để
duy trì hoạt động chuyên môn trong
khi chờ kết quả đấu thầu tập trung

THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Mắt Hưng Yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu "Mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm y tế để duy trì hoạt động chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu tập trung" với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt Hưng Yên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà: Phan Thị Nụ, Trưởng Khoa Dược- VTYT-KSNK, Bệnh viện Mắt Hưng Yên.

Email: Khoaduocbvmhy@gmail.com

- Số ĐT: 0963.329.161

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Địa chỉ nhận báo giá: Khoa Dược- VTYT- KSNK, Bệnh viện Mắt Hưng Yên, Số 66 đường An Vũ, phường Hiến Nam, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Nhận qua Email: Khoaduocbvmhy@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 22/01/2025 đến trước 10h ngày 10/02/2025 (Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục Vật tư y tế, sinh phẩm y tế yêu cầu báo giá (có phụ lục kèm theo)

2. Mẫu yêu cầu báo giá (có phụ lục kèm theo)

3. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản vật tư y tế, sinh phẩm y tế: Tại kho của khoa Dược, Bệnh viện Mắt Hưng Yên. Bên cung ứng chịu trách nhiệm trong toàn bộ quá trình vận chuyển, cung cấp, bảo quản hàng hóa đến bệnh viện.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: 5 ngày kể từ khi có thông báo đặt hàng.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán bằng chuyển khoản 100% giá trị hợp đồng sau khi hoàn thành nghiệm thu có hóa đơn theo quy định. ⁿⁱ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT Bệnh viện (để đăng tải);
- Lưu: VT, Khoa Dược- VTYT-KSNK.



Nguyễn Văn Khá



DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BẢO GIÁ

(Phụ lục kèm thông báo số 22 /TB-BVM ngày 22 /01/2025 của Bệnh viện Mắt Hưng Yên)

Stt	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	2	3	4	5	6
1	Gạc hút	<p>Thành phần: Gạc được dệt từ sợi 100% cotton, có độ thấm hút cao. Gạc hút y tế khổ 0,8m. Đóng gói: 1000 mét/ kiện.. Trọng lượng 25-30 g/m². Tẩy trắng bằng oxy già, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng.</p> <p>Độ trắng $\geq 80\% \pm 10\%$ Độ hút nước: $\geq 10\text{gr}$ nước/ 1gr gạc</p> <ul style="list-style-type: none">•Tốc độ hút nước ≤ 5 giây•Độ PH: trung tính•Số lượng sợi tính trên cm²: 10 sợi dọc, 8 sợi ngang•Hao hụt sau khi sấy khô $8,5\% \pm 0,5$ <p>Giới hạn tạp chất : Clorid $\leq 0,01\%$; Calci $\leq 0,06\%$; Tro : không quá 0,3%; chất béo và chất nhựa hòa tan trong ether $\leq 0,3\%$; Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	1000m/ bao	mét	500
2	Băng dính lụa 2,5cm x 5m	<p>Vải lụa Taffeta trắng, làm bằng 100% sợi cellulose. Keo Zinc oxide không dung môi. Lực dính 1.8- 5.5 N/cm. Trọng lượng khối phủ 50-60 g/m².</p> <p>Số sợi 44x19.5 sợi/cm Có kiểm tra vi sinh. Kích thước: 2.5cm x 5m Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	01 cuộn/ hộp	cuộn	120
3	Dao mổ phaco 15°	<p>Dao dùng để chọc tiền phòng, dao thẳng, góc 15°, hai mặt vát, lưỡi dao bằng thép không gỉ. Cạnh không mài ngang. Tiệt trùng. Tiêu chuẩn ISO, CE.</p>	Hộp 06 cái	Cái	804

4	Dao mổ phaco 2.8 mm	Dao tạo đường rạch giác mạc trong mô Phaco, hai mặt vát, lưỡi dao bằng thép không gỉ, gồm các kích thước: 2,8mm. Cạnh không mài ngang. Tiệt trùng. Tiêu chuẩn ISO, CE. Sản xuất tại nước thuộc G7.	Hộp 06 cái	Cái	804
5	Chất nhầy mô Phaco	<ol style="list-style-type: none"> Thành phần: Hydroxypropyl methylcellulose (HPMC) hoặc Hypromellose Ophthalmic Solution 2,0% Nồng độ 2%. Dung tích: 2ml/1 xilanh Độ nhớt: ≥ 4000 cPs. Độ PH: 6,0 đến 7,8. Độ thẩm thấu: 250-350 mOsm/kg. Trọng lượng phân tử ≥ 80.000 daltons. 	Hộp 1 ống 2 ml	Ống	682
6	Thủy tinh thể nhân tạo mềm một mảnh đơn tiêu lọc ánh sáng xanh	Thủy tinh thể nhân tạo mềm, đơn tiêu 1 mảnh, không sắc sai, không có glistening. Chất liệu Acrylic ngậm nước 25%, bề mặt Acrylic kỵ nước với chromophore nồng độ 0,02%. Lọc tia UV, ánh sáng tím, ánh sáng xanh. Thấu kính phi cầu, độ phi cầu: -0.165 micron. Càng dạng phiến, góc càng 0 độ. Bờ sau vuông 360 độ tăng cường. Đường kính thấu kính: 6 mm. Đường kính tổng: 11 mm. Chỉ số khúc xạ: 1.46. Chỉ số Abbe: 58. Dải công suất: từ -20D đến +45D. Hằng số siêu âm: A=118,0. Hằng số đo quang học: A: 118,3 (SRK/T); ACD: 4,97. Đặt qua vết mổ $\geq 1,8$ mm. Dùng với injector và cartridge dùng một lần.	1 cái/hộp	Cái	250
7	Thủy tinh thể nhân tạo đơn tiêu cự	<ol style="list-style-type: none"> Thủy tinh thể nhân tạo mềm, một mảnh, đơn tiêu Chất liệu vùng quang học: Acrylic không ngậm nước (hydrophobic) Không màu; lọc tia UV; phi cầu. Chỉ số khúc xạ (RI): 1,548. Đặc điểm càng: hai càng cùng chất liệu với vùng quang học. Chiều dài thủy tinh thể: 13 mm ; đường kính vùng quang học: 6,0 mm. Dải công suất: tối thiểu từ +6,0 D đến +30,0 D. Hiệu chỉnh quang sai cầu: - 0,16 μm . Lắp sẵn trong dụng cụ đặt thủy tinh thể cho kích thước vết mổ: 2,2mm. 	1 cái/hộp	Cái	250

8	Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu, dạng phi cầu hai mặt	<ul style="list-style-type: none"> - Kích cỡ: Optic 6mm, tổng chiều dài 10.75mm. - Chất liệu : Copolymer (cấu tạo gồm HEMA và EOEMA với 1 phân tử chromophore) - Tiêu chuẩn kỹ thuật: Thiết kế một mảnh dạng hình đĩa với 4 haptic cặp đôi tạo thành 4 điểm tựa. + Lọc tia UV. + Thiết kế rìa bờ vuông 2 lần (double square edge). + Góc càng 5 độ + Optic dạng phi cầu đôi(Aspheric Biconvex) + Hằng số A:118.6 đến 119.9 + Độ sâu tiền phòng: 5.32 đến 6.08 + Chỉ số SA = -0,14μm + Chỉ số khúc xạ: 1.46 ở 35 độ C + Dải công suất từ -3D đến +40D; từ -3D đến +10D và từ +30D đến +40D: tăng dần 1D, từ +10D đến +40D tăng đều 0.5D + Kèm cartridge và dụng cụ đặt thủy tinh thể. + Thực hiện qua vết mổ ≤ 2.2mm- Mô tả: Thủy tinh thể nhân tạo mềm đơn tiêu - Kích cỡ: Optic 6mm, tổng chiều dài 10.75mm. - Chất liệu : Copolymer (cấu tạo gồm HEMA và EOEMA với 1 phân tử chromophore) - Tiêu chuẩn kỹ thuật: Thiết kế một mảnh dạng hình đĩa với 4 haptic cặp đôi tạo thành 4 điểm tựa. + Lọc tia UV. + Thiết kế rìa bờ vuông 2 lần (double square edge). + Góc càng 5 độ + Optic dạng phi cầu đôi(Aspheric Biconvex) 	1 cái/ hộp	Cái	300
9	Giấy điện tim 12 cần sử dụng cho máy Trismed Cardipia 800 H	Giấy điện tim tương thích máy điện tim 12 cần Trismed Cardipia 800H, kích thước 210 x 280mm, giấy có dòng kẻ đỏ	Túi 01 cuộn	Cuộn	100
10	Hộp an toàn đựng bơm và kim tiêm đã sử dụng	<p>Kích thước: 150 x 120 x 270mm</p> <p>Dung tích: 5L</p> <p>Chuyên sử dụng đựng để chứa chất thải sắc nhọn nguy hiểm trong các phòng thủ thuật, phòng khám, phòng tiêm, phòng xét nghiệm, phòng lấy mẫu bệnh phẩm, trên xe tiêm.</p>	Thùng/	Hộp	500



11	Khay thử/Que thử xét nghiệm định tính kháng nguyên HBsAg	<p>Phát hiện định tính kháng nguyên bề mặt viêm gan B(HBsAg) có mặt trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần. Không cần dung dịch đệm (lọ Buffer). Độ nhạy: 100%, độ đặc hiệu: 100% so với CLIA. Ổn định 8 tuần tại 55 +/-1oC . Độ chính xác 100%. Bảo quản: 2-40oC. Kết quả xét nghiệm ổn định tới 30 phút</p> <p>Hàm lượng: - Kháng thể đơn dòng kháng HBs: 0,75 ± 0,15µg - Kháng thể đơn dòng kháng IgY gà: 0,6 ± 0,12µg - Kháng thể đơn dòng kháng HBs- gắn keo vàng: 0,08± 0,16µg - IgY gà- gắn keo vàng: 0,015 ± 0,003µg Tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Hộp 25 test	Test	700
12	Test nhanh HIV 1/2	<p>Định tính phát hiện sự có mặt của kháng thể kháng HIV-1 và HIV-2 trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương của người nhằm mục đích chẩn đoán lây nhiễm HIV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn ISO13485:2016 - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần - Độ nhạy: 99.59% ; Độ đặc hiệu: 99.87% - Thành phần Kit thử: Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp. - Vạch kết quả Anti-human IgG-Fe Mcab. - Nằm trong khuyến cáo xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia bổ sung 2020 của viện VSDTTW - Bảo quản ở nhiệt độ thường 	Hộp 40 test	Test	800
13	Test thử nước tiểu 10 thông số	<p>Test thử nước tiểu tương thích máy xét nghiệm nước tiểu Clinitek Status. Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Protein, Nitrite, Urobilinogen, Leukocyte, SG.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên thanh thử có miếng dán (ID band) có tác dụng kích hoạt kiểm tra tự động. 	100 test/hộp	Test	800
Tổng số: 13 mặt hàng					



Mẫu báo giá

(Phụ lục kèm theo thông báo số: 22 /TB-BVM ngày 22 /01/2025 của Bệnh viện Mắt Hưng Yên)

BÁO GIÁ(1)

Kính gửi: Bệnh viện Mắt Hưng Yên

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Mắt Hưng Yên, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho vật tư y tế

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất(3)	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Mã HS(4)	Năm sản xuất(5)	Xuất xứ(6)	Số lượng(7)	Đơn giá(8) (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan(9) (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)(10) (VNĐ)	Thành tiền(11) (VNĐ)
1													
2													
n	...												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngày ...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các vật tư y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(12)

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))